

Bản án số: 173/2023/HS-PT

Ngày: 21/6/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Thanh Nguyễn.

2. Ông Trần Minh Châu.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 158/2023/HSPT ngày 10/5/2023 đối với bị cáo **Phan Phú Trọng N** do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HSST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Phú Trọng N, sinh năm 1998 tại An Giang; nơi thường trú: **ấp B, xã P, huyện P, tỉnh An Giang**; nghề nghiệp: Nhân viên cơ sở massage; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Phan Trọng T** và bà **Nguyễn Thị T1**; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 03/8/2022. (có mặt).

Người bào chữa: Luật sư **Bùi Lê Thanh H** thuộc **Đoàn luật sư Thành phố H** bào chữa cho bị cáo **Phan Phú Trọng N** (có mặt).

Trong vụ án này, còn có các bị cáo **Nguyễn Văn H1**, **Lê Quang H2** và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông/bà: **Vũ Ngọc C**, **Nguyễn Nhứt M**, **Dương Thị G**, **Nguyễn Nguyên K**, **Phạm Thị Thúy N1**, **Bạch Thanh V**, **Lê Thị T2**, **Nguyễn Chính K1**, **Huỳnh Lê Phương N2** có liên quan đến kháng cáo nhưng xét thấy không cần thiết phải có mặt tại phiên tòa phúc thẩm nên Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 23/7/2022, tại khách sạn M1, số 252/43-45 đường C, Phường A, Quận A, Công an Thành phố H kết hợp với Công an Q phát hiện và bắt quả tang 04 cặp nam nữ đang thực hiện hành vi mua bán dâm: tại phòng 403 có Nguyễn Nhật M và Dương Thị G, phòng 806 có Nguyễn Nguyên K và Phạm Thị Thúy N1, phòng 807 có Bạch Thanh V và Lê Thị T2, phòng 808 có Nguyễn Chính K1 và Huỳnh Lê Phương N2. Tại thời điểm bắt quả tang còn có Nguyễn Văn H1, Lê Quang H2, Phan Phú Trọng N. Vụ việc được lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, bị cáo khai nhận:

Khách sạn massage Cường T1 3 do ông Vũ Ngọc C làm chủ và đứng tên trên giấy phép đăng ký kinh doanh. Tháng 6/2020, bị cáo Nguyễn Văn H1 được ông Vũ Ngọc C tuyển vào làm quản lý, điều hành hoạt động massage tại cơ sở. Bị cáo H1 không được trả lương mà được hưởng 10% doanh thu của mỗi tháng. Để tăng doanh thu cho khách sạn, khoảng đầu năm 2021, bị cáo H1 tự chủ trương cho phép tiếp viên nữ được bán dâm tại cơ sở cho khách đến massage. Cụ thể như sau: từ lầu 01 đến lầu 03 của khách sạn giá vé massage là 700.000 đồng, 900.000 đồng, tại đây tiếp viên nữ không được phép bán dâm cho khách, nếu phát hiện bán dâm tại đây thì tiếp viên sẽ bị phạt tiền hoặc đuổi việc; từ lầu 04 đến lầu 08 giá vé 1.200.000 đồng, 1.500.000 đồng, tiếp viên nữ được phép bán dâm cho khách, việc mua bán dâm tiếp viên nữ tự thỏa thuận với khách, giá bán dâm từ 2.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn H1 trực tiếp tuyển tiếp viên nữ và phổ biến quy định tại cơ sở cho phép tiếp viên được mua bán dâm với khách, giá cả cho tiếp viên tự thỏa thuận nhưng không được thấp hơn 2.500.000 đồng. Bị cáo H1 không hưởng lợi từ việc tiếp viên bán dâm cho khách. Tiếp viên nữ làm việc không được trả lương, chỉ được hưởng tiền bo khách cho hoặc tiền bán dâm. Cuối ngày, tiếp viên nữ phải nộp lại 10% tương ứng với giá vé massage cho cơ sở không phụ thuộc vào việc có bán dâm cho khách. Bị cáo Lê Quang H2, Phan Phú Trọng N là nhân viên phục vụ của khách sạn M1. Bị cáo N được tuyển vào làm từ tháng 9/2020 có nhiệm vụ tư vấn dịch vụ cho khách, thu tiền đưa cho lễ tân, điều tiếp viên phục vụ khách, thay bị cáo Nguyễn Văn H1 quản lý cơ sở khi bị cáo H1 vắng mặt và được trả lương 7.000.000 đồng/tháng. Bị cáo H2 được tuyển vào làm từ tháng 10/2020 có nhiệm vụ tư vấn dịch vụ massage cho khách khi có yêu cầu, dắt khách lên xuống, dọn dẹp phòng massage và được trả lương là 6.000.000 đồng/tháng. Khi vào làm, bị cáo N, H2 đều được phổ biến tại cơ sở cho tiếp viên nữ bán dâm với khách và các quy định về giá vé, phòng, giá tiền mua bán dâm để tư vấn cho khách. Bị cáo N, H2 không hưởng lợi từ việc tiếp viên nữ bán dâm cho khách, chỉ hưởng lương do bị cáo Nguyễn Văn H1 trả hàng tháng. Hàng ngày, ca làm việc từ 18 giờ 30 phút đến 02 giờ sáng ngày hôm sau.

- Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 22/7/2022, tại khách sạn C1 cùng một người bạn tên H3 (không rõ lai lịch) gặp N mua 02 vé massage giá 900.000 đồng/vé. M được sắp lên phòng 303 do G (mã số 08) được phân công phục vụ massage. M có nhu cầu mua dâm nên thỏa thuận với G giá mua bán dâm là 3.000.000 đồng, do phòng 303 không được thực hiện mua bán dâm nên G nói Minh đổi giá vé massage lên 1.200.000 đồng và M đồng ý. G điện thoại cho N và được đổi lên phòng 403. Đến 00 giờ 05 phút ngày 23/7/2022, khi cả hai đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị bắt quả tang như trên.

- Khoảng 22 giờ 25 phút ngày 22/7/2022, Bạch Thanh V điện thoại cho H2 nhờ chọn giùm 03 tiếp viên để massage. Do trước đây V đã từng đến khách sạn mua dâm nên biết H2 và H2 biết mục đích của V đến massage là để mua dâm. Khoảng 10 phút sau, V đi cùng K, K1 đến gặp H2 mua 03 vé massage với giá 1.200.000 đồng/vé và được sắp lên phòng 806, 807, 808. V yêu cầu T2 (mã số 79) phục vụ tại phòng 807 và thỏa thuận giá mua bán dâm là 3.000.000 đồng. Kỳ do Phương N2 (mã số 09) phục vụ tại phòng 808 và thỏa thuận giá mua bán dâm là 3.000.000 đồng. Khôi do Thúy N1 (mã số 38) phục vụ tại phòng 806 và thỏa thuận giá mua bán dâm là 3.000.000 đồng. Đến 00 giờ 05 phút ngày 23/7/2022, khi ba cặp đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị bắt quả tang như trên.

Bị cáo Nguyễn Văn H1 và Vũ Ngọc C khai nhận: chủ trương cho tiếp viên bán dâm với khách tại cơ sở là do bị cáo Nguyễn Văn H1 tự thực hiện, ông C không biết. Từ ngày 01/3/2022 có giấy ủy quyền cho bị cáo Nguyễn Văn H1 thay mặt ông C quản lý, điều hành hoạt động massage tại khách sạn. Về việc cho tiếp viên bán dâm với khách, bị cáo Nguyễn Văn H1 đưa ra từ năm 2021 nhưng do tình hình dịch bệnh nên đến tháng 3/2022 mới thực hiện. Trung bình mỗi tháng bị cáo Nguyễn Văn H1 được chia khoảng 60.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn H1 sử dụng trả lương, thuê nhà cho nhân viên hết 30.000.000 đồng/tháng. Số tiền còn lại mỗi tháng bị cáo Nguyễn Văn H1 được 30.000.000 đồng, trong đó thu lợi bất chính từ việc mua bán dâm của tiếp viên là khoảng 10.000.000 đồng/tháng, tổng cộng bị cáo Nguyễn Văn H1 thu lợi được 40.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Công an Q đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Nhựt M, Nguyễn Nguyên K, Bạch Thanh V, Nguyễn Chính K1, Dương Thị G, Phạm Thị Thúy N1, Lê Thị T2, Huỳnh Lê Phương N2 về hành vi mua bán dâm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo Phan Phú Trọng N phạm tội “Chứa mại dâm”.

Căn cứ vào điểm c, d khoản 2, khoản 5 Điều 327; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 3; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phan Phú Trọng N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2022.

Phạt bổ sung bị cáo **Phan Phú Trọng N** 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/4/2023, bị cáo **Phan Phú Trọng N** kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 10 xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng.

Trong vụ án này, còn có bị cáo **Nguyễn Văn H1** bị xử phạt 08 năm 06 tháng tù, bị cáo **Lê Quang H2** bị xử phạt 07 năm tù về tội “Chứa mại dâm” nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo **Phan Phú Trọng N** đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, mong muốn được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo **Phan Phú Trọng N** về tội “Chứa mại dâm” theo điểm c, d khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo trong thời gian hợp lệ. Nhận thấy bị cáo **N** phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức theo sự phân công của bị cáo **H1**, không thu lợi từ việc mua bán dâm của các nhân viên nên có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **N**. Xét vai trò của bị cáo **Lê Quang H2** và bị cáo **Phan Phú Trọng N** như nhau nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho các bị cáo **Lê Quang H2** và **Phan Phú Trọng N** một phần hình phạt, xử phạt mỗi bị cáo mức án từ 05 đến 06 năm tù, giữ nguyên về hình phạt bổ sung và các quyết định khác.

Luật sư **Bùi Thanh H** bào chữa cho bị cáo **Phan Phú Trọng N** thống nhất với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm: bị cáo không nhận thức được việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật; chỉ thực hiện các công việc theo hợp đồng lao động; không được hưởng lợi từ việc khách mua bán dâm với nhân viên; bị cáo đang là lao động chính trong gia đình; đã được người thân nộp lại số tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo **Phan Phú Trọng N** thống nhất với bài bào chữa của luật sư, không tranh luận gì thêm.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ hối hận về những gì đã gây ra, xin được giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm, trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận A, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 10, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Phan Phú Trọng N đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Khách sạn massage Cường T3 3, địa chỉ: Số B C, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Vũ Ngọc C làm chủ và đứng tên trên giấy phép đăng ký kinh doanh. Tháng 6/2020, Nguyễn Văn H1 được C tuyển vào làm quản lý, điều hành hoạt động massage tại cơ sở. Khoảng đầu năm 2021, H1 tự chủ trương cho phép tiếp viên nữ được bán dâm tại cơ sở cho khách đến massage để tăng doanh thu. Cụ thể như sau: từ lầu 01 đến lầu 03 của khách sạn giá vé massage là 700.000 đồng, 900.000 đồng, tại đây tiếp viên nữ không được phép bán dâm cho khách, nhân viên phục vụ kiểm tra phát hiện bán dâm tại đây thì tiếp viên sẽ bị phạt tiền hoặc đuổi việc; từ lầu 04 đến lầu 08 giá vé 1.200.000 đồng, 1.500.000 đồng, tiếp viên nữ được phép bán dâm cho khách, việc mua bán dâm tiếp viên nữ tự thỏa thuận với khách, giá bán dâm từ 2.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng. H1 trực tiếp tuyển tiếp viên nữ, phổ biến quy định tại cơ sở cho phép tiếp viên được mua bán dâm với khách, giá cả cho tiếp viên tự thỏa thuận nhưng không được thấp hơn 2.500.000 đồng. Tiếp viên nữ làm việc không được trả lương, chỉ được hưởng tiền bo khách cho hoặc tiền bán dâm. Cuối ngày, tiếp viên nữ phải nộp lại 10% tương ứng với giá vé massage cho cơ sở không phụ thuộc vào việc có bán dâm cho khách. Lê Quang H2, Phan Phú Trọng N là nhân viên phục vụ của khách sạn, N được tuyển vào làm từ tháng 9/2020 có nhiệm vụ tư vấn dịch vụ cho khách, thu tiền đưa cho lễ tân, điều tiếp viên phục vụ khách, thay H1 quản lý cơ sở khi H1 vắng mặt và được trả lương 7.000.000 đồng/tháng. H2 được tuyển vào làm từ tháng 10/2020 có nhiệm vụ tư vấn dịch vụ massage cho khách khi có yêu cầu, dắt khách lên xuống, dọn dẹp phòng massage và được trả lương là 6.000.000 đồng/tháng. Khi vào làm, N, H2 đều được phổ biến cho tiếp viên nữ bán dâm với khách và các quy định về giá vé, phòng, giá tiền mua bán dâm để tư vấn cho khách.

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 23/7/2022, tại khách sạn trên, khi bốn cặp nam nữ gồm: Nguyễn Nhựt M và Dương Thị G ở Phòng 403, Nguyễn Nguyên K và Phạm Thị Thúy N1 ở P, Bạch Thanh V và Lê Thị T2 phòng 807, Nguyễn Chính K1 và Huỳnh Lê Phương N2 ở P đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì

bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Đồng thời, đưa Nguyễn Văn H1, Lê Quang H2, Phan Phú Trọng N giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q xử lý.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Phan Phú Trọng N phạm tội “Chứa mại dâm” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, chứa mại dâm 04 người trở lên. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xét xử đối với bị cáo Phan Phú Trọng N và đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội với vai trò đồng phạm nên áp dụng quy định điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: tại phiên tòa, luật sư của bị cáo có nộp giấy xác nhận gia đình ông Phan Trọng T là cha của bị cáo Phan Phú Trọng N có hoàn cảnh khó khăn và ông T đã thay bị cáo nộp lại số tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng vào ngày 20/6/2023 nên cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy có xem xét cho bị cáo tình tiết trên, nhưng căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội bị cáo gây ra, xét thấy bị cáo N phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực và thuộc trường hợp có 02 tình tiết định khung tăng nặng, nên mức án 07 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Phú Trọng N, giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Phan Phú Trọng N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/6/2023, gia đình bị cáo đã nộp thay cho bị cáo Phan Phú Trọng N số tiền 10.000.000 đồng là tiền phạt bổ sung để sung vào Ngân sách nhà nước.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Phú Trọng N, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào điểm c, d khoản 2, khoản 5 Điều 327; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 3; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Phan Phú Trọng N** 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2022.

Phạt bổ sung bị cáo **Phan Phú Trọng N** 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

Ghi nhận bị cáo **Phan Phú Trọng N** đã được gia đình của bị cáo nộp thay số tiền phạt bổ sung là 10.000.000 (mười triệu) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2022/0001628 ngày 20/6/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (bị cáo đã nộp đủ).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo **Phan Phú Trọng N** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND Quận 10; (1)
- CC THA Quận 10; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- TAND Quận 10; (2)
- Công an Quận 10; (1)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Luật sư; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyền